

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2019/HSST
Ngày 11 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

- ***Thẩm phán phiên tòa áp dụng thủ tục rút gọn:*** Ông Phan Ngọc Hà
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kim Hạnh, thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST - HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02/2019/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 1 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn Q, sinh năm 1986, Nơi đăng ký NKTT: thôn Vân Thượng 1, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn M và bà Nguyễn Thị Y; Vợ Nguyễn Thị Ng, con có 2 con, con lớn sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

2. Lê Quang H, sinh năm 1985; nơi đăng ký NKTT: Xóm 2, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn L và bà Lưu Thị Đ; Vợ con chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: Tại quyết định xử phạt hành chính số 50 ngày 09/02/2015 của Công an huyện Yên Mô xử phạt 750.000đồng về hành vi “ cố ý gây thương tích” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo hiện đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

3. Đinh Văn Đ, sinh năm 1984; Nơi đăng ký NKTT: thôn Vân Thượng 1, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Cao Th và bà Lê Thị V; Vợ Vũ Thị L, con có 2 con, con lớn sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/12/2018, Đinh Văn Q, Đinh Văn Đ và Lê Quang H rủ nhau đi ăn sáng ở thôn Vân Thượng, xã Yên Thắng. Khoảng 11 giờ cùng ngày Q rủ Đ và H về nhà mình uống nước, khi đang ngồi uống nước Q nhìn thấy bộ bài tú lơ khơ ở trên bàn thì rủ Đ và H đánh Bài ăn tiền nên Q nói “ anh em mình làm tí ba cây” 3 người đi xuống dưới bếp ở giữa gian bếp có chiếc chiếu trải sẵn, cùng ngồi xuống và Q quy định mức độ sát phạt từ 20.000đồng đến 50.000đồng, khi cả ba đang đánh đến 12 giờ 50 phút thì bị Công an huyện Yên Mô phát hiện bắt quả tang thu giữ tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.260.000 đồng, 1 bộ bài tú lơ khơ 36 quân.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐTT-VKS ngày 25 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố các bị can: Đinh Văn Q, Đinh Văn Đ và Lê Quang H ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn Q, Đinh Văn Đ và Lê Quang H phạm tội “đánh bạc”.

Về hình phạt: Xử phạt Đinh Văn Q, Lê Quang H mỗi bị cáo từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng; bị cáo Đinh Văn Đ từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.260.000đồng (năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng

Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ đã cũ.

+ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bị cáo: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng được thu giữ có đủ căn cứ để xác định. Vào khoảng 12 giờ 55 phút ngày 06/12/2018 tại thôn Vân Thượng 1, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình các bị cáo Đinh Văn Q, Đinh Văn Đ và Lê Quang H đã dùng bộ bài tú lơ khơ bỏ đi các quân bài từ 10 đến k để đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh “ba cây” sát phạt lẫn nhau, được thua bằng tiền từ 11 giờ đến 12 giờ 55 phút ngày 06/12/2018. Số tiền thu được trên chiếu bạc là 5.260.000đồng. Hành vi trên của các bị cáo thực hiện, đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự được quy định “ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc vi phạm quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Thời gian vừa qua trên địa bàn huyện Yên Mô xảy ra nhiều vụ án đánh bạc, là một thực trạng đáng báo động do vậy ba ngành làm án đã xác định là án trọng điểm để điều tra, truy tố theo thủ tục rút gọn, nhằm xét xử kịp thời, nghiêm minh với mức hình phạt nghiêm khắc có như vậy mới nhằm ngăn chặn tệ nạn đánh bạc nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4] Về vị trí vai trò: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn các bị cáo cùng nhau thực hiện

Trong vụ án bị cáo Q là người chủ động, người rủ các bị cáo khác tham gia vào đánh bạc, bị cáo là người quy định mức độ sát phạt cũng như dùng nhà mình để các bị cáo tham gia đánh bạc do đó trong vụ án bị cáo giữ vai trò chính và phải chịu mức hình phạt cao hơn so với Đ và H

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt. Riêng bị cáo H năm 2015 bị Công an huyện Yên Mô xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, bị cáo đã chấp hành xong quyết định.

[8] Các bị cáo đánh bạc là bột phát, để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có thể giáo dục bị cáo trở thành người tốt thì chỉ cần áp dụng hình phạt ít nghiêm khắc bằng phạt tiền cũng để các bị cáo nhận thức được việc làm của mình để sửa chữa trở thành công dân tốt.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với số tiền đã thu giữ 5.260.000đồng là tiền dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với 36 quân bài là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Áp dụng Điều 47 BLHS; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[10] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[11] Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình Sự; Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố các bị cáo: Đinh Văn Q, Đinh Văn Đ, Lê Quang H phạm tội “đánh bạc”

2. Về hình phạt:

2.1: Xử phạt các bị cáo Đinh Văn Q, Lê Quang H, mỗi bị cáo số tiền 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

2.2: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.260.000đồng (năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng)

3.2 Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ đã cũ.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 12 năm 2018 và ủy nhiệm chi lập ngày 25/12/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc các bị cáo: Đinh Văn Q, Đinh Văn Đ, Lê Quang H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Thắng, H Yên Mô;
- Các bị cáo; ;
- Lưu hồ sơ vụ án..

THẨM PHÁN

Đã ký

Phan Ngọc Hà